

Số: 105/2023/QĐST-HNGĐ

Cẩm Khê, ngày 06 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 207/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Phí Văn Q**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Khu 10, xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Bích N**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Khu S, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phí Văn Q và chị Nguyễn Thị Bích N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Chị Nguyễn Thị Bích N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phí Công V, sinh ngày 13/01/2020 kể từ khi ly hôn đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Phí Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N do chị N không yêu cầu.

Anh Phí Văn Q và chị Nguyễn Thị Bích N đều có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung; Nghĩa vụ chung về tài sản; Công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Anh Phí Văn Q tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi

ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0008131 ngày 19/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho anh Phí Văn Q 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Việt D